

Hồi Thử Năm Mười Bốn

Rối dinh Tần, Tôn Tần lộng phép Bảy trận bấu, Trung Ba thử nh thần

Nói về Vương Tiễn sai quân đập bể tan mười lăm cái thuyền đất, duy còn mấy cái đầu bằng cây không bể mà thôi, Vương Tiễn dạy quân đem lửa đến đốt, chẳng dè mấy cái đầu ấy mang lửa bay lên rớt xuống Tần mà đốt, Hải Triều quay lại ngó thấy, liền bỏ Tôn Tần mà quay về phía lửa, năm vị đế quân thấy vậy cũng bỏ chạy theo Hải Triều, Tôn Tần ráng sức rượt theo, năm vị đế quân giận lắm bèn hóa phép đánh cùng Tôn Tần. Đông Ba liệng vận vân yên, Tây Ba liệng tỏa tàn châu, Trung Ba liệng kim sa; năm vị đế quân đều một lượt liệng bấu giết Tôn Tần, Tôn Tần lấy hạnh huỳnh kỳ phát lên mấy cái, tức thì mấy cái bấu kia đều bay trở lại, năm vị đế quân thâu phéo, rồi không đánh nữa, chạy về dinh cùng Hải Triều cứu lửa, Tôn Tần cũng hóa kim quang bay về dinh Tề.

Nói về Hải Triều bay theo mấy cái đầu lửa, niệm chơn ngôn bắt mấy cái đầu lửa ấy đứng im lại hết, đạon sai quân lấy nước tưới cho lửa tắt, nào dè khi tưới nước vào, mấy cái đầu lửa ấy lại bay bổng lên không, toan bề làm dữ. Hải Triều vội vàng niệm chú, dùng nước biển tưới tắt lửa ở mấy cái đầu ấy. Thủy Hoàng ngó thấy lửa tắt hết, lúc bấy giờ trong bụng bất lo. Hải Triều nói: "Tôn Tần lớn mặt cãi trời, Nam Cực lại còn trợ ác, mấy phen làm hại quân dân, làm nhục bản đạo. Nay xin bệ hạ hãy đình binh mấy ngày đợi tôi tới cung Đâu suất, hỏi Thái Thượng lão nhân sao chẳng câu thúc Nam Cực mà để cho học trò phạm đến phép trời". Nói rồi toan bước ra đi, năm vị đế quân cản lại nói rằng: "Việc lên cung Đâu suất thiệt chẳng nên đi. Vì rằng nếu Thái thượng lão quân bằng lòng bắt Nam Cực, thì tốt đã đành, bằng như Thái thượng lão quân chẳng chịu nghe theo ắt là xấu hổ với các đạo hữu trong ba non năm núi. Chi bằng lão tổ để tôi bày trận Vạn lượng sum la thì Nam Cực và Tôn Tần không sao phá được". Thủy Hoàng nghe nói trong dạ tựa như mở cờ, cúi mình cảm tạ Trung Ba và hỏi: "Chẳng hay để quân định dùng chỗ nào bày trận để trăm truyền quyết dọn sửa sang". Trung Ba nói: "Cách thành một vài dặm có cái gò tên là Vô Cực cang, Lạc tôn bì, dùng chỗ ấy mà lập trận. Vì chỗ đó trận đồ hể trận địa mà phạm tên đại tướng thì có nhiều điều bất lợi cho kẻ phạm tên. Nay chỗ này phạm tên cả hai người vậy bày chỗ đó, ắt là nên công đặng". Nói xong, từ giả Thủy

Hoàng, dẫn Vương Tiễn tới gò cao ấy, truyền đòi sơn thần, thổ địa dọn dẹp các đồ uế khí và đuổi các cô hồn ra xa ngoài một trăm dặm.

Sơn thần, thổ địa chẳng dám trái mạng, vâng lệnh đi liền Trung Ba cùng Vương Tiễn về tới lư bằng đem việc coi gò cùng tên gò mà thuật lại. Các tiên cả mừng. Trung Ba dạy Vương Tiễn đến chỗ gò đất ấy án theo kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, chia phân ngôi thứ, để một cái bia trắng, đề ba chữ: "Ngũ hành đài". Đài cao một trượng ba thước, phía đông đài Giáp ất thì cắm cờ xanh, trên đề "Thần Thanh long". dùng tám mươi mốt cây roi; phía tây là đài Canh Tân, trên đài cắm cờ trắng, đề "Thần Bạch hổ". dùng ba mươi sáu ngọn đao; phía nam đài Bình Định, cắm cờ đỏ, đề "Thần Châu tước". sắm lưu hoàng diêm tiêu cho sẵn; phía bắc, đài Nhâm Quý cắm cờ đen, đề "Thần Huyền vũ". để nhành dương liễu cùng nước sạch vài thùng, giữa trung ương đài Mô kỷ cắm cây cờ vàng đề "Thần Câu trện", để một dấu cát vàng (nguyên cái trện Sum la này lớn lắm, tòa đài cờ xí lằng xằng, nhiều ngăn nhiều lớp, không thể tả hết được). Ngoài vách tường có bốn cửa, dùng ba trăm binh mã, huyết chó và đồ ô uế.

Vương Tiễn lãnh mạng y phép làm xong các việc rồi trở về lư bằng phục lệnh. Trung Ba dạy Vương Tiễn tâu cùng Thủy Hoàng sai bốn viên đại tướng mai phục ngoài bốn cửa, dùng tám tấm bia và mười sáu cây cờ ngũ sắc, cao hai trượng tám thước, biên tên tám trện, những là: Thiên môn, Địa hộ, Lôi oanh, Phong ma, Thủy liệt, Hỏa diêm, Sơn chướng, Khổn trạch, đề tám chữ: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài. Trên bia đề "Sum la trện". ba chữ lớn, trên cờ đen đề sáu chữ: "Địch nhơn tấn trện tán mạng". chia ra bốn cửa, và thỉnh Thủy Hoàng cùng một quan văn, một quan võ. Trung Ba chấp tay nói với Thủy Hoàng rằng: "Phía tây bắc có tòa Thiên môn trện, trong ấy có hai tòa đài, xin phiến Vương, đến đài Hậu thiên trấn giữ". Thủy Hoàng nói: "E trẫm đánh với giặc không lại, xin đế quân hãy sai người khác". Trung Ba cười nói: "Không hề chi, như gặp Tôn Tẫn, Nam Cực cùng các yêu đạo, tôi trao phép này cho hiền vương trị nó, còn Kim Tử Lăng, Vương Tiễn hai người lên đài bảo giá, trên đài có cờ phi long, cờ trung ba; mỗi người cầm một cây, hễ có giặc đến phá trện thì phát cờ lên, còn bệ hạ cầm cái như ý này mà đánh nó". Nói rồi thò tay vào túi lấy ra một hột như ý châu, đưa cho Thủy Hoàng, Thủy Hoàng tiếp lấy coi lại cái như ý châu ấy, lớn bằng hột đậu, thì cười mà hỏi rằng: "Châu này dùng làm việc chi?" Đế quân nói: "Bệ hạ chớ thấy vậy mà khinh, báu ấy vốn khi ngườm thần của bần đạo tu luyện vài ngàn năm, làm ra vật ấy, chẳng phải tầm thường, không nên khi dễ". Đế quân lại truyền dạy phù chú, Thủy Hoàng học rồi, cùng Tử Lăng, Vương Tiễn tới trện Thiên môn. Trung Ba sai Phiến Giang chơn nhưn giữa trện Thủy Liệt, Bạt Sơn chơn nhưn giữ trện sơn chướng; Vạn Pháo chơn nhưn giữ trện Lôi oanh, Cách Diện chơn nhưn giữ trện Phong ma. Thổ Tư chơn nhưn giữ

trận Hỏa Diệm, Đảo Hải chơn nhờn giữa trận Địa Thổ, Hành Võ chơn nhờn vào trận Khổn trạch, nếu gặp Nam Cực, Tôn Tẫn cùng các tiên vào trận hoặc tới chỗ nào, trước đài có khí giới pháp bửu hươi phát cờ phướn, thì tự nhiên có phép diệu vô cùng. Các chơn nhờn vâng mạng đều tới giữ trận. Trung Ba nói với Đông Ba rằng: "Đạo hữu qua trận thì phát cờ Thanh Long, chẳng cho người đến đó chạy thoát". Đông Ba lãnh lệnh đi liền. Trung Ba mời Nam Ba qua phía Nam nơi đài Bính Đinh trấn giữ, nếu có người giặc vào trận liền phát cờ chó cho chạy thoát. Bắc Ba thì qua phía bắc, nơi đài Nhâm quý nếu gặp người giặc vào trận thì dùng phép tiên thiên đánh nó và hươi động mấy cây cờ; còn lại trung ương thì có bản đạo trấn giữ. Các vị đế quân lãnh mạng đi liền. Trung Ba cùng Hải Triều lên đài trung ương nhổ hết cờ phướn để một chỗ lấy bạch cập châu sa vẽ bùa niệm chú, dùng lửa tam muội đốt bùa, rồi dạy Hải Triều đem hai trăm ba mươi bốn cây cờ cắm lên các chỗ, Trung Ba cầm như ý đưa lên kêu nói: "Liệu tú! Hãy xuống cho mau". Xảy nghe trận gió thổi, thần tướng tới trước đài đông vô số, hỏi rằng: "Đế quân sai khiến chúng tôi việc gì?" Trung Ba nói: "Không việc đâu dám làm nhọc đến các vị tinh quân, vì Nam Cực, Tôn Tẫn ở đất Lâm Tri trái nghịch ý trời, nay bản đạo bày trận Vạn tượng sum la, xin cậy các thần trấn giữ mấy đài, nếu có người giặc, thì bắt nó chó cho chạy thoát". Các thần lãnh mạng, chia nhau trấn giữ. Trung Ba cùng Hải Triều qua đài Thiên môn, đốt bùa niệm chú. Giây phút trên mây rớt xuống thần kỳ đông vô số, bốn vị công tào, bốn vị ma nữ và nhứt tình, nguyệt ba đến đứng trước đài chờ lệnh. Trung Ba dạy tới mấy cây cờ trấn giữ, rồi Đế quân qua tòa Địa hộ, đốt bùa niệm chú thấy minh linh thần, âm binh âm tướng đều đến.

Trung Ba sai giữ đài địa hộ. Rồi qua đài lô oanh, thỉnh ngũ lôi thần trấn giữ, qua đài Thủy liệt thỉnh thủy thần trấn giữ, tới Đài sơn chướng thỉnh ngũ nhạc sơn thần trấn giữ, qua đài Khổn trạch thỉnh Kim long tứ đại vương trấn giữ. Các trận đều thỉnh thần xong rồi, nói với Hải Triều rằng: "Xin phiền lão tổ ở trước trận, nơi đài Thiên môn, nếu có người vào trận, thì dùng phép lực cùng với linh thần vây nó". Rồi Trung Ba cỡi lộc bay ra vòng ngoài, dặn Chương Hàng giữ cửa đông, tiếp đánh mấy người ra trận, lại e nó có phép tiên, phải dùng đồ ô uế mà đánh thì nó không biến hóa chi đặng, Triệu Cao giữ cửa Nam, Anh Bố giữ cửa tây, Bành Việt giữ cửa Bắc, đều dùng ô uế mà đánh nó. Dặn rồi cỡi lộc đến đài trung ương mô kỷ; đốt bùa niệm chú bay xuống một vị Dương nguyên soái. Trung Ba cười nói: "Lúc trước nhờ ơn Đại thánh, phá đặng kim đao của Nam Cực, chưa đến được mà tạ ợn, nay phiền tôn thần trấn giữ cửa đông trận sum la, chừng thành công rồi, tôi sẽ tâu lên xin thưởng". Dương nguyên soái lãnh lệnh, hóa kim quang tới cửa nam, Tang ôn đại nguyên soái trấn giữ cửa tây; Triệu nguyên soái giữ cửa bắc, làm phép xong rồi, cỡi lộc đi vòng ngoài trận ba lần. Lúc ấy đến canh tư. Bên đôi sơn thần, thổ địa xuất lãnh sơn tinh thạch tinh, giữ bốn phía ngoài tường chó cho người leo tường chạy trốn. Rồi thỉnh

thần thân la dạn dó đón trên mây, thần địa vồng bủa lưới dưới đất, làm cho bọn Tôn Tẫn, Nam Cực bay trên độn dưới không được; rồi Trung Ba trở lại đài Mồ kỷ trấn giữ.

Nói về bọn Nam Cực, Tôn Tẫn về đến Văn Ba điện, Tương vương bày yến ăn mừng rồi Tương Vương lui về, các tiên còn chuyện vãn đến canh ba mới tan. Nam Cực cùng Tôn Tẫn còn ngồi nơi điện. Nam Cực nói: "Phước lớn thành Lâm Trì gần hết, khí số Tây Tẫn dấy lên, hôm nay tuy Hải Triều bị thua song chẳng trái được trời, đến mai bần đạo muốn sai một người, tới cùng bọn nó giảng hòa, làm cho người được thể diện oai danh, rồi bọn ta đều lui về núi". Tôn Tẫn nói: "Tôi cũng biết rõ rồi, vậy phải chờ cho tôi lên Ngô kiều mai táng mẹ tôi xong rồi chừng ấy công việc cho đất Lâm Trì này tôi không quản tới". Đang nói chuyện đà đến canh tư, bỗng thấy quân kỳ vào báo rằng: "Góc bên đông bắc hồi canh tư đến bây giờ chẳng biết có gì dạng sáng đỏ, nên tôi phải vào báo". Tôn Tẫn nói với Nam Cực rằng: "Phía đông bắc sáng đỏ ấy chắc là có duyên cớ chi đây, vậy tôi cùng lão tổ đến đó xem coi hung kiết thế nào?" Nói rồi hai người ra ngoài cửa thành đứng xem, thấy trong chỗ sáng ấy có dạng sát khí, Tôn Tẫn nói: "Lão tổ có thấy không? Trong ấy có hai, ba chục cái đài cao, cờ xí lằng xằng vô số, giống hình bày trận rất nên dày, nhọn và lợi hại lắm, lẽ thì nó bày trận nơi tây bắc mới phải, vì sao lại bày nơi hướng đông bắc này". Nam Cực nói: "Cái gò ấy có chỉ duyên cớ chi đây, nên nó bày trận tại đó, song chẳng biết gò ấy, kêi tên là chi?" Tôn Tẫn kêu binh trên thành mà hỏi mới hay gò Vô Cực, bờ Lạc Tôn.